

Số: 62/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Lạc, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2020/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị N**, sinh năm 1991

ĐKHKT: Xóm B, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Bi đơn: Anh **Bùi Văn N**, sinh năm 1990

ĐKHKT: Xóm B, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: 1. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng giao dịch Mường Bi – chi nhánh huyện Tân Lạc – Hòa Bình.

Địa chỉ: Phố Lồ, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh huyện Tân Lạc – Hòa Bình.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Mường Bi – Agribank chi nhánh huyện Tân Lạc – Hòa Bình.

2. Ông **Bùi Văn P**, sinh năm 1959 và bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1956, đều trú tại: Xóm B, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị N** và **Bùi Văn N**
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đinh Thị N và Bùi Văn N thuận tình ly hôn nhau.

2.2. *Về con chung:* Chị Đinh Thị N và anh Bùi Văn N có 01 con chung là Bùi Hà Phương N, sinh ngày 22/02/2010. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao 01 con Bùi Hà Phương N cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị N có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000đồng/1 tháng cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Quyền thăm nom, chăm sóc con chung được thực hiện theo luật định.

2.3. *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về công nợ chung:* Anh Bùi Văn N có nghĩa vụ thanh toán trả nợ Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam – phòng giao dịch Mường Bi – chi nhánh Tân Lạc – Hòa Bình số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng chẵn*) cùng lãi xuất, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 16/9/2019 đến ngày 16/9/2020 với lãi suất 9,5% /năm, theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV2019 – 01976 tên người vay là Bùi Văn N.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị N tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, chị N đã nộp 300.000đồng dự phí án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên lai số 03388 ngày 15/6/2020, nay được khấu trừ hết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã N, Tân Lạc, Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(*đã ký tên, đóng dấu*)

Hà Thị Yến